

Bản án số: 93/2020/HS-ST  
Ngày: 20/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Dương Đình Luật

- Bà Trịnh Thị Mai Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thảo Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Đăng Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST–HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST–HS ngày 05 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trần Văn X** (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1996 tại: Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 8, ấp PT, xã H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (trình độ học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1970; Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 người con; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm: 1998 và 01 con sinh năm 2015.

- Tiền sự: Không

- Tiền án: Ngày 21/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 58/2016/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2018, phần trách nhiệm dân sự chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/6/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Minh T, SN: 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PT, xã H, huyện X, tỉnh BR – VT.

\* Người làm chứng:

1/ Ông Trần Văn D, sinh năm: 1944 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, ấp PT, xã H, huyện X, tỉnh BR – VT.

2/ Ông Phạm Văn G, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 01, ấp PT, xã H, huyện X, tỉnh BR – VT.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Trần Văn X là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, ngày 15/6/2020, bị cáo đến xã Tân Lâm và gặp đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) để mua 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) ma túy đá về sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Sau khi mua, bị cáo sử dụng một ít, số còn lại bị cáo đã bán cho Trần Thành Đ, trú tại tổ 11, ấp PT, xã H, huyện X với giá 300.000đ. Bị cáo và Đ hẹn nhau giao dịch việc mua bán tại khu vực lô cao su thuộc tổ 11, ấp PT, xã H, huyện X. Bị cáo đã mượn của anh Nguyễn Thành T xe mô tô biển kiểm soát 72G1 – 232.90, nói là đi công việc nhưng sau khi mượn được xe bị cáo lại sử dụng đi bán ma túy.

Khi đến điểm hẹn, bị cáo đã nhặt 01 khẩu trang, gói số ma túy lại và bỏ xuống mặt đường, ngay vị trí bị cáo đứng với mục đích chờ Đ tới để bán nhưng bị cáo chưa kịp bán thì đã bị Công an xã Hòa Hiệp tuần tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói ma túy, niêm phong theo quy định để chuyển Cơ quan điều tra công an huyện Xuyên Mộc xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và khai nhận thêm, trước đó vào ngày 12/6/2020, bị cáo có bán cho Đ một gói ma túy với giá 200.000đ, bán tại khu vực gần nhà bị cáo.

Căn cứ vào kết luận giám định số 283/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 23/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: mẫu kết tinh, không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nilong hàn kín, được niêm phong trong phong bì màu trắng, có hình dấu Công an xã Tân Lâm, Công an huyện Xuyên Mộc, cùng chữ ký ghi họ tên: Mai Văn C, Phạm Văn G, Trần Văn D và Trần Văn X gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2347gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đồng thời, khẳng định số ma túy bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo mua của đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch).

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 283/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 23/6/2020;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 8984048000036462228, bên trong có 01 sim có mã số: 8984048000036462228;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C3 màu xanh bị nứt màn hình.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 72G1 – 232.90, xe của anh Trần Minh T là chủ sở hữu. Khi cho mượn, anh Tâm không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã trả lại cho anh Tâm.

- Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 05/10/2020 đối với bị cáo Trần Văn X (tên gọi khác: Đ) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn X (tên gọi khác: Đ) từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2020.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng, hiện nay bị cáo đang phải chấp hành án nên không có thu nhập, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 283/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 23/6/2020. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 8984048000036462228, bên trong có 01 sim có mã số: 8984048000036462228; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C3 màu xanh bị nứt màn hình. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại 200.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Đ để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, thể hiện:

Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, ngày 15/6/2020, bị cáo Trần Văn X đã liên lạc và mua của một đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) 400.000đ ma túy, loại Methamphetamine về sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Sau khi mua, bị cáo sử dụng một ít, số còn lại bị cáo đã bán cho Trần Thành Đ, với giá 300.000đ. Tuy nhiên, bị cáo chưa kịp bán thì bị Công an tuần tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài ra, vào ngày 12/6/2020, bị cáo đã bán cho Đ một gói ma túy với giá 200.000đ. Tổng khối lượng ma túy bị cáo bán cho Đ vào ngày 15/6/2020 là 0,2347gam.

Căn cứ vào Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ, về việc “*Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất*” thì chất Methamphetamine là chất cấm nằm trong Danh mục II, STT 67.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy số 95/CT-VKS ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước; còn gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm xã hội khác.

Bị cáo là người đã trưởng thành, bản thân bị cáo nghiện ma túy, hơn ai hết bị cáo phải biết tác hại của ma túy, cũng như quy định của pháp luật là nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép các chất ma túy nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy phục vụ nhu cầu nghiện hút của bị cáo mà bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nói chung, cũng như để giáo dục riêng đối với bị cáo. Xét thấy, cần tuyên xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời nhằm giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[4] Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này được xem là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[5] Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú hành vi phạm tội của mình trước đó. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy, mặc dù bị cáo bán ma túy để kiếm tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy sử dụng nhưng hiện tại bị cáo đang phải chấp hành án nên không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

**[7] Về xử lý vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 283/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 23/6/2020.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 8984048000036462228, bên trong có 01 sim có mã số: 8984048000036462228 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C3 màu xanh bị nứt màn hình.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

**[8] Các vấn đề khác:** Đối với đối tượng tên T không rõ lai lịch là người bán ma túy cho bị cáo và Trần Thành Đ là người mua ma túy của bị cáo, sau khi làm việc Đ đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tách ra xử lý sau.

**[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn X (tên gọi khác: Đ) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X (tên gọi khác: Đ) **08 (tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/6/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 283/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 23/6/2020.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 8984048000036462228, bên trong có 01 sim có mã số: 8984048000036462228 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C3 màu xanh bị nứt màn hình.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo quyết định chuyển vật chứng số 47/QĐ-VKS ngày 05/10/2020 và biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB ngày 08/10/2020, chờ xử lý.

**3. Biện pháp tư pháp:** Buộc bị cáo Trần Văn X (tên gọi khác: Đ) nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn X (tên gọi khác: Đ) phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

**5.** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TA ND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy**